TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2018/QĐST-HNGĐ	*Hải Dương, ngày 04 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Tân.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 110/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 71/2018/QĐMPH-ST ngày 20 tháng 9 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Đỗ Thị L**, sinh năn 1980.

Địa chỉ: Số 44, ngõ 370, ĐL, Khu ..., phường T B, thành phố H D, tỉnh Hải Dương.

-Anh **Hung Ch Y**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: 12 đường K A, tổ .. phường Q Ph, khu T Đ, thành phố T B, Đài Loan (Trung Quốc).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Chị Đỗ Thị L và anh Hung Ch Y tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thành phố H D, tỉnh Hải Dương vào ngày 25/11/2016. Sau khi kết hôn anh Hung Ch Y sống ở nhà chị L một thời gian ngắn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Thời gian sau đó anh Hung Ch Y quay trở lại Đài Loan (Trung Quốc) để tiếp tục công việc, vợ chồng anh chị vẫn thường xuyên liên lạc qua lại với nhau được khoảng 09 tháng thì không liên lạc gì nữa. Nay cả chị Đỗ Thị L và anh Hung Ch Y đều xác định vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên cãi nhau nên đã không còn quan tâm đến nhau nữa. Hiện tại mỗi người lao động và sinh sống tại một quốc gia nên không có điều kiện hàn gắn và không ai còn quan tâm đến ai nên thống nhất đề nghị TAND tỉnh Hải Dương giải quyết cho vợ chồng anh chị được ly hôn. Về tài con chung, tài sản chung không có nên đều không đề nghị Tòa án giải quyết. Về lệ phí: Chị L tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Tại phiên họp, chị Đỗ Thị L xác định vợ chồng không còn tình cảm gì với nhau, chị không thể làm thủ tục sang Đài Loan (Trung Quốc) để đoàn tụ và anh Hung Ch Y cũng không về Việt Nam chung sống với chị nên hai vợ chồng không thể đoàn tụ được. Do vậy, chị đề nghị giữ nguyên yêu càu Tòa án giải quyết cho vợ chồng chị ly hôn. Chị tự nguyện chịu cả tiền lệ phí theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định. Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 149, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị L, anh Hung Ch Y, chấp nhận sự tự nguyện của chị L chịu cả tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các văn bản anh Hung Ch Y gửi về gồm Đơn cam kết; Giấy ủy quyền; Đơn xin giải quyết vắng mặt; Đơn xin ly hôn và Hộ chiếu anh Hung Ch Y đều đã được công chứng, chứng thực và hợp pháp hóa lãnh sự theo đúng quy định. Chị L ở Việt Nam làm thủ tục, anh Hung Ch Y ủy quyền cho chị L giao nhận các văn bản tố tụng của Tòa án. Chị L đồng ý nhận ủy quyền của anh Hung Ch Y để giao và nhận các tài liệu, giấy tờ, quyết định của Tòa án và chị L cam đoan có trách nhiệm thông báo và giao lại cho anh Hung Ch Y các giấy tờ, tài liệu, quyết định của Tòa án. Chị Đỗ Thị L xác định vợ chồng không thể đoàn tụ nên có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành mở phiên hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Anh Hung Ch Y có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt vì vậy TAND tỉnh Hải Dương tiến hành mở phiên họp vắng mặt anh Hung Ch Y là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị L và anh Hung Ch Y tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thành phố H D, tỉnh Hải Dương vào ngày 25/11/2016 nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh Hung Ch Y sống ở nhà chị L được khoảng thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Sau đó anh Hung Ch Y quay trở lại Đài Loan (Trung Quốc) để tiếp tục công việc. Vợ chồng anh chị chỉ liên lạc điện thoại qua lại được 09 tháng thì không còn liên lạc gì với nhau nữa. Nay chị Đỗ Thị L và anh Hung Ch Y đều xác định vợ chồng không hợp nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau nên không còn quan tâm đến nhau nữa. Các đương sự đều không mong muốn đoàn tụ. Như vậy mâu thuẫn giữa chị L và anh Hung Ch Y đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Đỗ Thị L và anh Hung Ch Y xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu. Do vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Đỗ Thị L đề nghị chịu cả tiền lệ phí giải quyết việc dân sự (hôn nhân và gia đình). Xét thấy yêu cầu của chị L là tự nguyện nên nên cần chấp nhận để chị L chịu cả tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị L và anh Hung Ch Y.

2. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thị L về việc chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, đối trừ với 300.000 đồng chị L đã nộp tạm ứng theo biên lai số AA/2017/0001586 ngày 24/7/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 04/10/2018.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Hải Dương;
-Cục THADS tỉnh Hải Dương;
-UBND phường Tân Bình, TP Hải Dương;
-UBND TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu tòa.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân